TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **349/2023/HSST**
Ngày: **29 - 12 - 2023**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Ông Lưu Đình Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cương

Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng H - Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 314/2023/TLST - HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 353/2023/TLST - HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. BÙI VĂN T, sinh năm 1993; Giới tính: Nam; HKTT: Xã An Bái, huyện Q Phụ, tỉnh T Bình; Chỗ ở: Nguyễn Văn Linh, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Con ông: Bùi Văn H, sinh năm 1964; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 243 ngày 23/3/2023 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

2. HUỲNH QUỐC V, sinh năm 1998; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn Chính Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Huỳnh Công B, sinh năm 1973 (Chết); Con bà: Nguyễn Thu T, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 244 ngày 23/3/2023 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

3. NGUYỄN THỊ BÍCH H, (Tên gọi khác: Q) sinh năm 1996; Giới tính: Nữ; HKTT: Tổ dân phố số 01, xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: ngõ 24 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 6/12; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1958; Con bà: Cao Thị Bạch T, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 245 ngày 23/3/2023 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

4. NGUYỄN THỊ MỸ N, sinh năm 1997; Giới tính: Nữ; HKTT: Tổ dân phố Hòa Phước, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: ngõ 24 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Xuân A, sinh năm 1971; Con bà: Bùi Thị N, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 246 ngày 23/3/2023 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

5. NGUYỄN THỊ HUYỀN M, sinh năm 1995; Giới tính: Nữ; HKTT: Thôn Quang Đông, xã Ninh Đông, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: ngõ 24 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1974; Con bà: Lâm Thị Huyền Trang, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 247 ngày 23/3/2023 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

6. NGUYỄN XUÂN T, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; HKTT: Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải D, tỉnh Hải D; Chỗ ở: Tổ 14 phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1952; Con bà: Nguyễn Thị Hoàng H, sinh năm 1964; Vợ: Đỗ Thị Thu C, sinh năm 1997; Có 01 con sinh năm 2018; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 582 ngày 08/9/2023 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhân thân : Ngày 02/8/2018 Công an thành phố Hải D xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc

(đã hết thời hiệu)

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/9/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

7. NGUYỄN ĐỨC T, sinh năm 1994; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Tổ 6 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Xuân V, sinh năm 1967 (Chết); Con bà: Đào Lan A, sinh năm 1970; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 538 ngày 15/8/2023 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty cổ phần Thời trang YODY; Địa chỉ: 489 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn An Thường, xã Nam Chính, huyện Nam Sách, tỉnh Hải D; Hiện trú tại: 489 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. *(Vắng mặt)*

- Bà Bùi Thị X; Địa chỉ: Đường An Định, phường V Hòa, thành phố Hải D, tỉnh Hải D. *(Có mặt)*

2. Anh Doãn Hữu Bình D, sinh năm 1995; Địa chỉ: , tổ 24 phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

3. Anh Nguyễn Vũ Nhất Đ, sinh năm 1999; Địa chỉ: Tổ 21 khu 3 phường Trưng Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. *(Vắng mặt)*

4. Anh Hoàng Duy T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ 3 phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. *(Vắng mặt)*

5. Anh Trần Đức Thanh T, sinh năm 1995; Địa chỉ: phố Bắc Cầu, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h45’ ngày 14/3/2023, Đội CSĐTTP về Ma túy – Công an quận Long Biên phối hợp với Công an phường Gia Thụy kiểm tra hành chính phòng ngủ tại tầng 4 số 489 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội. Quá trình kiểm tra tại phòng có 08 đối tượng gồm có Huỳnh Quốc V; Bùi Văn T; Nguyễn Thị Huyền M; Nguyễn Thị Mỹ N; Nguyễn Thị Bích H (tên gọi khác là Q); Doãn Hữu Bình D (Sinh

năm: 1995; HKTT: Tổ 24, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội); Vũ Nguyễn Nhất Đ (Sinh năm: 1999; HKTT: tổ 21 khu 3, phường Trưng Vương, thành phố Uông Bí, Quảng Ninh); Hoàng Duy T (Sinh năm: 1995; HKTT: tổ 3, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, Hải Phòng) có biểu hiện nghi vấn về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình kiểm tra, cơ quan công an phát hiện, thu giữ trên sàn nhà có 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn, 01 thẻ nhựa cứng có chữ Techcombank, 01 cốc thủy tinh, 01 vỏ túi nilong kích thước (2x2)cm; 01 loa màu đen nhãn hiệu Sam sung, 01 đèn màu đen và 02 vỏ bình khí.

Tại đó, các đối tượng khai nhận vừa sử dụng ma túy và nghe nhạc. Sau đó, cơ quan công an đã T hành lập biên bản thu giữ số tang vật trên rồi đưa những người có liên quan về trụ sở để làm việc.

Quá trình điều tra xác định:

Tối ngày 13/3/2023, Huỳnh Quốc V, Bùi Văn T, Doãn Hữu Bình D, Vũ Nguyễn Nhất Đ, Hoàng Duy T, Nguyễn Xuân T, Trang (chưa rõ nhân thân) tổ chức ăn uống và hát Karaoke. Sau khi ăn uống, Trang đã bỏ về không tham gia đi hát Karaoke. Đến khoảng 23h00’ cùng ngày T rủ V, D, Đ, T, T, Nguyễn Thị Bích H (tên gọi khác là Q là nhân viên phục vụ quán hát) về Cửa hàng quần áo Yody do T là quản lý tại địa chỉ số 489 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội để sử dụng ma túy. Trước khi đi, T, T, V có trao đổi thống nhất về địa chỉ trên sử dụng ma túy và V sẽ ứng ra thanh toán ma túy trước sau này V, T sẽ chia nhau sau. Đồng thời, T bảo H gọi thêm 2 nhân viên nữ về địa chỉ trên để phục vụ việc sử dụng ma túy và thỏa thuận sau khi phục vụ xong sẽ trả công cho mỗi người 2.000.000 đồng. H đồng ý và nhắn tin lên nhóm do Trần Đức Thanh T (Sinh năm: 1995; HKTT: phố Bắc Cầu, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội) và đối tượng tên Bình (hiện chưa rõ nhân thân lai lịch) quản lý để điều nhân viên phục vụ khách. Sau đó, H có nhắn tin cho M và N để đến phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi thống nhất, M và N được Bình chở đến 489 Nguyễn Văn Cừ để tổ chức sử dụng ma túy. Sau đó, T, V, D, Đ, T, H đi đến tầng 4 số nhà 489 Nguyễn Văn Cừ trước còn Nguyễn Xuân T đi ra ngoài lấy ma túy rồi đến sau. Một lúc sau, Nguyễn Xuân T đến có lấy ma túy “kẹo” của T ra và đập nhỏ rồi pha vào cốc thủy tinh coca-cola để T, V, D, Đ, T, H, T cùng sử dụng. Đến khoảng 01h00’ ngày 14/3/2023 các đối tượng đặt mua 02 bình khí NO_2 (bóng cười) về để sử dụng. Sau khi cả nhóm uống cốc coca-cola có pha ma túy thì M và N đến. Khi đến, M và N được Nguyễn Xuân T cho mỗi người một nửa viên kẹo (ma túy tổng hợp) để dùng. Đến khoảng 03h00’ cùng ngày, Nguyễn Xuân T đi về nhà và không tiếp tục tham gia sử dụng ma túy. Khoảng 04 giờ cùng ngày, do bóng cười và ma túy đã sử dụng hết nên T đã nhờ H mua 03 viên ma túy kẹo và 1 chỉ ma túy Ke (đều là ma túy loại Ketamine) để về sử dụng. H đồng ý và liên hệ với Nguyễn Đức T qua tin nhắn massenger với tên tài

khoản "T Nguyễn" để mua ma túy. Sau khi liên lạc với Nguyễn Đức T, Nguyễn Đức T trả lời là không có nhưng để Nguyễn Đức T hỏi chỗ khác xem có không. Sau đó, Nguyễn Đức T sử dụng số thuê bao điện thoại 0888528855 gọi điện cho một người tên Ngọc (T không nhớ số điện thoại) để hỏi mua của Ngọc 03 viên ma túy kẹo và 1 chỉ ma túy Ke và mang đến 489 Nguyễn Văn Cừ cho khách còn tiền ma túy thì trả sau. Sau đó, Nguyễn Đức T nhắn tin qua Messenger cho H số tài khoản của T 19031101119010 ngân hàng Techcombank, đồng thời báo giá cho H hết 4.550.000 đồng (tiền ma túy Nguyễn Đức T thanh toán cho Ngọc là 4.000.000 đồng và hưởng lợi 550.000 đồng). H bảo Bùi Văn T để T bảo Huỳnh Quốc V chuyển tiền cho Nguyễn Đức T mua ma túy. Sau đó, H đọc số tài khoản của Nguyễn Đức T cho V để V chuyển tiền rồi chụp lại màn hình chuyển tiền để gửi cho Nguyễn Đức T. Sau khi chuyển khoản, H có báo lại cho Nguyễn Đức T biết sau đó Nguyễn Đức T báo lại cho Ngọc để Ngọc mang ma túy đến cho H. Đối với số tiền 4.550.000 đồng Nguyễn Đức T nhận chuyển khoản từ Huỳnh Quốc V, Nguyễn Đức T đã thanh toán 4.000.000 đồng tiền mặt cho một nam thanh niên mà Ngọc cử đến vào ngày hôm sau. Sau khi được Nguyễn Đức T thông báo, Ngọc để ma túy vào trong túi màu đỏ để cạnh gốc cây trước cửa 489 Nguyễn Văn Cừ rồi chụp ảnh báo cho Nguyễn Đức T để Nguyễn Đức T báo lại cho H xuống lấy ma túy. H đã bảo T xuống lấy ma túy được để trong túi nilong màu đỏ để ở gốc cây trước cửa nhà 489 Nguyễn Văn Cừ như Nguyễn Đức T báo. T là người xuống xách túi nilong chứa ma túy và mang lên đưa cho H còn T đi lấy đĩa sứ mang vào, do chưa có tẩu hút nên H đưa cho M 01 tờ 10.000 đồng để M quấn làm tẩu cho mọi người cùng sử dụng. Tại đây, H đã "xào, kẻ" Ketamine và mời mọi người sử dụng. Nguyễn Thị Mỹ N tự kẻ 2 đường và sử dụng một đường Ketamine còn 01 đường Ketamine mời Đ sử dụng, N cũng lấy 01 viên kẹo bẻ làm hai nửa và mời Đ sử dụng một nửa. Nguyễn Thị Huyền M lấy 01 viên kẹo bẻ làm hai nửa, mời D sử dụng nửa viên còn mình sử dụng nửa viên. Sau khi sử dụng ma túy xong các đối tượng nằm nghe nhạc đến 07h30' cùng ngày thì bị cơ quan công an kiểm tra thu giữ tang vật trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn, 01 thẻ nhựa cứng có chữ Techcombank, 01 cốc thủy tinh, 01 vỏ túi nilong kích thước (2x2)cm; 01 loa màu đen nhãn hiệu Samsung, 01 đèn màu đen và 02 vỏ bình khí.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro max màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 033259385 (thu giữ của Nguyễn Thị Bích H).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro max màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0969453298 (thu giữ của Huỳnh Quốc V).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0342612295 (thu giữ của Doãn Hữu Bình D).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số

0336062275 (thu giữ của Vũ Nguyễn Nhất Đ).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng đã qua sử dụng gắn sim số 0397512721 (thu giữ của Nguyễn Thị Mỹ N).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Thị Huyền M).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 pro max màu tím đã qua sử dụng gắn sim số 0964044953 (thu giữ của Hoàng Duy T).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0989022886; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0586612999 (thu giữ của Bùi Văn T).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart Joy 3 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0378681991 (thu giữ của Nguyễn Xuân T).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi K30 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0888528855; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi K50 màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Đức T).

- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Đức Thanh T).

Tại Kết luận giám định số 1563/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn, 01 thẻ nhựa cứng có chữ Techcombank, 01 vỏ túi nilong kích thước (2x2)cm đều dính ma túy loại Ketamine.

- 01 cốc thủy tinh dính ma túy loại MDMA.

Tại phiếu xét nghiệm ma túy trong nước tiểu, Bùi Văn T, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Thị Huyền M, Nguyễn Thị Mỹ N, Doãn Hữu Bình D, Vũ Nguyễn Nhất Đ đều D tính với ma túy loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine. Hoàng Duy T D tính với ma túy loại MDMA.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn T, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Thị Huyền M, Nguyễn Thị Mỹ N, Nguyễn Đức T đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trong giai đoạn điều tra, Nguyễn Xuân T khai có mặt tại 489 Nguyễn Văn Cừ từ khoảng 23h00’ ngày 13/3/2023 đến 03h00’ ngày 14/3/2023 và không thừa nhận hành vi cung cấp ma túy và pha ma túy cho V, T, D, Đ, T, M, N, H sử dụng. Trong giai đoạn truy tố, Nguyễn Xuân T đã thay đổi lời khai và khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên.

Đối với đối tượng tên Ngọc - người bán ma túy cho Nguyễn Thị Bích H ngày

14/3/2023 thông qua Nguyễn Đức T: Do Nguyễn Đức T khai không nhớ số điện thoại và không biết nhân thân, lý lịch của người này nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đức Thanh Tuấn: Quá trình điều tra, Tuấn khai chỉ quản lý M, N, H đi phục vụ rót bia, rượu tại quán khi khách có nhu cầu và việc quản lý nhóm do Bình và Tuấn cùng quản lý. M, N, H đi phục vụ khách tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì Tuấn không biết và không chỉ đạo. Tối ngày 13/3/2023 và rạng sáng ngày 14/3/2023, Bình là người chở H đến quán karaoke Anh Tú và chở M, N đến số 489 Nguyễn Văn Cừ; Bình chỉ báo cho Tuấn chở M, N, H đi phục vụ rót bia cho khách. Do đó chưa đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Đức Thanh Tuấn về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng tên Bình: Do M, N, H, Nguyễn Đức Thanh Tuấn đều khai không biết nhân thân, lý lịch của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Hoàng Duy T; Doãn Hữu Bình D; Vũ Nguyễn Nhất Đ: Quá trình điều tra xác định, T, D, Đ được V, T mời đến để cùng dụng trái phép chất ma túy tại 489 Nguyễn Văn Cừ. Trong đó, Đ được M được phục vụ; D được N phục vụ và mời sử dụng ma túy. T không sử dụng ma túy tại 489 Nguyễn Văn Cừ ngày 14/3/2023, việc T D tính với ma túy là do đã sử dụng ma túy cách đây 02 ngày. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Doãn Hữu Bình D; Vũ Nguyễn Nhất Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP với mức phạt là 1.500.000 đồng.

Đối với 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 thẻ nhựa cứng có chữ Techcombank, 01 cốc thủy tinh, 01 vỏ túi nilong kích thước (2x2)cm; 01 loa màu đen nhãn hiệu Samsung, 01 đèn màu đen, 01 cốc thủy tinh và 02 vỏ bình khí: Quá trình là dụng cụ phục vụ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử lý.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro max màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 033259385 (thu giữ của Nguyễn Thị Bích H); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro max màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0969453298 (thu giữ của Huỳnh Quốc V); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng đã qua sử dụng gắn sim số 0397512721 (thu giữ của Nguyễn Thị Mỹ N); 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Thị Huyền M); 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi K50 màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Đức T): Quá trình điều tra xác định, điện thoại trên Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Thị Mỹ N, Nguyễn Thị Huyền M, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Đức T dùng để liên lạc, thanh toán trong quá trình mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử lý.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0342612295 (thu giữ của Doãn Hữu Bình D); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0336062275 (thu giữ của Vũ Nguyễn Nhất Đ); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 pro max màu tím đã qua sử dụng gắn sim số 0964044953 (thu giữ của Hoàng Duy T); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0989022886; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0586612999 (thu giữ của Bùi Văn T); 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart Joy 3 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0378681991 (thu giữ của Nguyễn Xuân T); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi K30 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0888528855 (thu giữ của Nguyễn Đức T); 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Đức Thanh T): Quá trình điều tra xác định, các điện thoại trên thuộc sở hữu hợp pháp của Doãn Hữu Bình D; Vũ Nguyễn Nhất Đ; Hoàng Duy T; Bùi Văn T; Nguyễn Xuân T; Nguyễn Đức T, Trần Đức Thanh T và không sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo theo đúng nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Bản cáo trạng số 293/CT - VKS ngày 01/11/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố các bị cáo Bùi Văn T, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Thị Huyền M, Nguyễn Thị Mỹ N, Nguyễn Xuân T về tội ***"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*** theo điểm b khoản 2 Điều 255 và Nguyễn Đức T về tội **"*Mua bán trái phép chất ma túy"*** theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Bùi Văn T, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Thị Huyền M, Nguyễn Thị Mỹ N, Nguyễn Xuân T đủ yếu tố cấu thành tội ***"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*** theo điểm b khoản 2 Điều 255 và Nguyễn Đức T về tội **"*Mua bán trái phép chất ma túy"*** theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 (đối với bị cáo Bùi Văn T, Nguyễn Xuân T) Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS 2015 đối với các bị cáo Bùi Văn T, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Thị Huyền M, Nguyễn Thị Mỹ N, Nguyễn Xuân T.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS 2015 đối với bị cáo Nguyễn Đức T.

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn T mức án 07 năm 02 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc V mức án 07 năm 02 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích H (tức Q) mức án 07 năm 02 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Huyền M mức án 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ N mức án 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T mức án 07 năm 02 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T mức án 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng có chữ Techcombank, 01 cốc thủy tinh, 01 vỏ túi nilong kích thước (2x2)cm và 02 vỏ bình khí.

- Đề nghị tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro max màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 033259385 (thu giữ của Nguyễn Thị Bích H); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro max màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0969453298 (thu giữ của Huỳnh Quốc V); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng đã qua sử dụng gắn sim số 0397512721 (thu giữ của Nguyễn Thị Mỹ N); 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Thị Huyền M); 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi K30 màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Đức T).

- Đề nghị trả lại Công ty YODY 01 loa màu đen nhãn hiệu Samsung, 01 đèn màu đen.

- Đề nghị trả lại:

+ Anh Doãn Hữu Bình D 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0342612295;

+ Anh Vũ Nguyễn Nhất Đ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0336062275;

+ Anh Hoàng Duy T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 pro max màu tím đã qua sử dụng gắn sim số 0964044953;

+ Bị cáo Bùi Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0989022886 và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng

gắn sim số 0586612999;

+ Bị cáo Nguyễn Xuân T 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart Joy 3 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0378681991;

+ Bị cáo Nguyễn Đức T 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi K50 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0888528855 và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh đã qua sử dụng;

+ Anh Nguyễn Đức Thanh Tuấn 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Đức Thanh T).

- Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Đức T truy nộp 550.000 đồng tiền hưởng lợi do bán ma túy.

Nói lời sau cùng các bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng 23h00’ ngày 13/3/2023 và đến 07h30’ ngày 14/3/2023 tại số 489 Nguyễn Văn Cừ thuộc phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội, các bị cáo Bùi Văn T, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Thị Huyền M, Nguyễn Thị Mỹ N, Nguyễn Xuân T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Doãn Hữu Bình D, Vũ Nguyễn Nhất Đ. Trong đó: bị cáo Bùi Văn T là chủ mưu khởi xướng việc tổ chức sử dụng ma túy và là người quản lý địa điểm sử dụng ma túy, nhận ma túy từ người bán giao mang lên cho cả nhóm sử dụng, lấy đĩa đưa bị cáo H để xào ma túy; bị cáo Huỳnh Quốc V cũng là người tiếp nhận ý chí của T khởi xướng việc tổ chức sử dụng ma túy và thanh toán tiền mua ma túy; bị cáo Nguyễn Xuân T là người cung cấp và pha ma túy loại MDMA cho các đối tượng sử dụng; bị cáo Nguyễn Thị Bích H là người đặt mua ma túy cho các đối tượng sử dụng, rủ bị cáo M và

bị cáo N đến phục vụ việc tổ chức sử dụng ma túy, xào ma túy để các đối tượng sử dụng; bị cáo Nguyễn Thị Huyền M là người cuốn tẩu hút ma túy và đưa ma túy cho D sử dụng; bị cáo Nguyễn Thị Mỹ N là xào ma túy cho Đ sử dụng; các bị cáo H, M, N đều là đồng phạm giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, khoảng 04h00' ngày 14/3/2023, bị cáo Nguyễn Đức T có hành vi bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị Bích H 03 viên ma túy "kẹo" và 01 chỉ ma túy "Ke" đều ma túy loại Ketamine để kiếm lời thu lợi bất chính 550.000 đồng. Số ma túy này do T, V, H, M, N, D, Đ đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng.

2. Hành vi của các bị cáo Bùi Văn T, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Thị Huyền M, Nguyễn Thị Mỹ N, Nguyễn Xuân T đã cấu thành tội: ***Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*** được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và Nguyễn Đức T về tội ***Mua bán trái phép chất ma túy*** theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng, phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện.

3. Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Xét nhân thân các bị cáo Bùi Văn T, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Thị Huyền M, Nguyễn Thị Mỹ N, Nguyễn Đức T không có tiền án tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Đối với nhân thân bị cáo Nguyễn Xuân T : Ngày 02/8/2018 Công an thành phố Hải D xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc, theo luật định tiền sự trên đã hết thời hiệu nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

4. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Đối với các bị cáo Bùi Văn T, Nguyễn Xuân T có ông, bố và bác ruột là người có công và Huỳnh Quốc V có ông bà nội, ngoại được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến là người có công nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

5. Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: Xét các bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối vớicác bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

6. Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng có chữ Techcombank, 01 cốc thủy tinh, 01 vỏ túi nilong kích thước (2x2)cm và 02 vỏ bình khí do sử dụng hành vi phạm tội.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro max màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 033259385 (thu giữ của Nguyễn Thị Bích H); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro max màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0969453298 (thu giữ của Huỳnh Quốc V); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng đã qua sử dụng gắn sim số 0397512721 (thu giữ của Nguyễn Thị Mỹ N); 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Thị Huyền M); 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi K30 màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Đức T) do liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

- Cho trả lại Công ty YODY 01 loa màu đen nhãn hiệu Samsung, 01 đèn màu đen.

- Cho trả lại:

+ Anh Doãn Hữu Bình D 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0342612295;

+ Anh Vũ Nguyễn Nhất Đ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0336062275;

+ Anh Hoàng Duy T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 pro max màu tím đã qua sử dụng gắn sim số 0964044953;

+ Bị cáo Bùi Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0989022886 và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0586612999;

+ Bị cáo Nguyễn Xuân T 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart Joy 3 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0378681991;

+ Bị cáo Nguyễn Đức T 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi K50 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0888528855 và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh đã qua sử dụng;

+ Anh Nguyễn Đức Thanh Tuấn 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng.

(Tang vật hiện đang giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/11/2023 và Giấy nộp tiền lập ngày 02/11/2023)

- Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải truy nộp 550.000 đồng tiền hưởng lợi do bán ma túy để sung công quỹ Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của HĐXX.

7. Các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên Ngọc - người bán ma túy cho Nguyễn Thị Bích H ngày 14/3/2023 thông qua Nguyễn Đức T: Do Nguyễn Đức T khai không nhớ số điện thoại và không biết nhân thân, lý lịch của người này nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với Nguyễn Đức Thanh Tuấn: Quá trình điều tra, Tuấn khai chỉ quản lý M, N, H đi phục vụ rót bia, rượu tại quán khi khách có nhu cầu và việc quản lý nhóm do Bình và Tuấn cùng quản lý. M, N, H đi phục vụ khách tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì Tuấn không biết và không chỉ đạo. Do đó chưa đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Đức Thanh Tuấn về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

- Đối với đối tượng tên Bình: Do M, N, H, Nguyễn Đức Thanh Tuấn đều khai không biết nhân thân, lý lịch của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với Hoàng Duy T; Doãn Hữu Bình D; Vũ Nguyễn Nhất Đ: Quá trình điều tra xác định T, D, Đ được V, T mời đến để cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại 489 Nguyễn Văn Cừ. Trong đó, Đ được M phục vụ; D được N phục vụ và mời sử dụng ma túy. T không sử dụng ma túy tại 489 Nguyễn Văn Cừ ngày 14/3/2023, việc T D tính với ma túy là do đã sử dụng ma túy cách đây 02 ngày. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Doãn Hữu Bình D; Vũ Nguyễn Nhất Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP với mức phạt là 1.500.000 đồng là có căn cứ.

8. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

9. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với các bị cáo Bùi Văn T, Nguyễn Xuân T, Huỳnh Quốc V) Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của

Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Bùi Văn T, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Thị Bích H (tức Q), Nguyễn Thị Huyền M, Nguyễn Thị Mỹ N, Nguyễn Xuân T.

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T, Huỳnh Quốc V, Nguyễn Thị Bích H (tức Q), Nguyễn Thị Huyền M, Nguyễn Thị Mỹ N, Nguyễn Xuân T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 07 (Bảy) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/3/2023.

- Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quốc V 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/3/2023.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Bích H (tức Q) 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/3/2023.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ N 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/3/2023.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Huyền M 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/3/2023.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 08/9/2023

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS 2015 đối với bị cáo Nguyễn Đức T.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/8/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng có chữ Techcombank, 01 cốc thủy tinh, 01 vỏ túi nilong kích thước (2x2)cm và 02 vỏ bình khí do sử dụng hành vi phạm tội.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro max màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 033259385 (thu giữ của Nguyễn Thị Bích H); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro max màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0969453298 (thu giữ của Huỳnh Quốc V); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng đã qua sử dụng gắn sim số 0397512721 (thu giữ của Nguyễn Thị Mỹ N); 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Thị Huyền M); 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi K30 màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Đức T) do liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

- Cho trả lại Công ty YODY 01 loa màu đen nhãn hiệu Samsung, 01 đèn màu đen.

- Cho trả lại:

+ Anh Doãn Hữu Bình D 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0342612295;

+ Anh Vũ Nguyễn Nhất Đ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0336062275;

+ Anh Hoàng Duy T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 pro max màu tím đã qua sử dụng gắn sim số 0964044953;

+ Bị cáo Bùi Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng gắn sim số 0989022886 và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0586612999;

+ Bị cáo Nguyễn Xuân T 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart Joy 3 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0378681991;

+ Bị cáo Nguyễn Đức T 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi K50 màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0888528855 và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh đã qua sử dụng;

+ Anh Nguyễn Đức Thanh Tuấn 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng.

(Tang vật hiện đang giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/11/2023 và Giấy nộp tiền lập ngày 02/11/2023)

- Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải truy nộp 550.000 đồng tiền hưởng lợi do bán ma túy để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4 . Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩ vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày. Những người có mặt kể từ ngày tuyên án, những người vắng mặt kể từ ngày được tống Đ bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- CC Thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đình Hùng